

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2023/HS-ST

Ngày: 10-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Trọng Đoàn.

Thẩm phán: bà Vũ Thị Thanh Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Sùng A Xà

Ông Lê Quang Nhuận

Bà Đỗ Thị Luyến

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Đình Hải Nam, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: ông Lê Thanh Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Vàng A Ch (tên gọi khác: không), sinh ngày 10/3/1984, tại tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 10, thị trấn M, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: không đi học; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A P, sinh năm 1959 và bà Lý Thị S, sinh năm 1961; có vợ Lý Thị D, sinh năm 1984 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/6/2022, bị tạm giam từ ngày 23/6/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Vàng A Ch: bà Lê Thị Diệu - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ 05 phút ngày 21/6/2022, tại khu vực Km8+200 Quốc lộ 4H thuộc Tổ dân phố 10, thị trấn M, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Vàng A Ch

đang thực hiện hành vi Mua bán trái phép 2.306,01 gam Methamphetamine thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, quá trình khám xét tại nhà Vàng A Ch còn phát hiện 1,47 gam Methamphetamine và 8,01 gam Heroine bị cáo cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy Vàng A Ch phải chịu trách nhiệm hình sự là 2.315,49 gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 954/KL-KTHS ngày 05/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

“- Khối lượng các viên nén màu hồng trong 120 (một trăm hai mươi) túi nilon thu giữ của Vàng A Ch là 2.306,01 gam.

- Khối lượng 01 cục chất bột màu trắng thu giữ khi khám xét nơi ở của Vàng A Ch là 8,01 gam.

- Khối lượng 16 (mười sáu) viên nén màu hồng thu giữ khi khám xét nơi ở của Vàng A Ch là 1,47 gam.

- Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ khi khám xét nơi ở của Vàng A Ch gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- 120 (một trăm hai mươi) mẫu các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng A Ch gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

- Mẫu các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ khi khám xét nơi ở của Vàng A Ch gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.”

Tại Bản Cáo trạng số 89/CT-VKS-P1 ngày 14/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Vàng A Ch về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng A Ch phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 40 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vàng A Ch Tử hình.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 2.253,03 gam Methamphetamine, 7,41 gam Heroine là vật chứng còn lại sau giám định; 01 đèn pin đội đầu màu đen có dây đeo đã qua sử dụng. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động màu đen, viên trắng hiệu ACE đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo: 01 CCCD số 011084006277 mang tên Vàng A Ch.

Về án phí: áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Vàng A Ch thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không tranh luận gì đối với đại diện Viện kiểm sát, không bổ sung gì đối với nội dung bài bào chữa của luật sư. Lời nói sau cùng của bị cáo: đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo, trở về với gia đình và xã hội.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng A Ch không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời không có ý kiến khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Người bào chữa cho bị cáo Ch đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện sinh sống của bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, am hiểu pháp luật có phần hạn chế, nhất thời phạm tội, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo ở mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Do điều kiện kinh tế của bị cáo còn gặp nhiều khó khăn nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo Vàng A Ch, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Vàng A Ch đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm đã phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các bản hỏi cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào ngày 21/6/2022 và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra thu thập trong quá trình tiến hành tố tụng của vụ án, bị cáo Vàng A Ch đã khai rằng:

Trong một lần Vàng A Ch đi chợ trung tâm thị trấn huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên, tại đây Ch gặp một người dân tộc Mông khoảng 27 tuổi tên là Sùng A M nhà ở Km21 xã M, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên khi đó Ch có đặt vấn đề nhờ M mua hộ ma túy, thì M bảo không quen ai ở Việt Nam bán ma túy, nhưng M có quen một người Mông sống bên Lào có ma túy bán và M đã số điện thoại của người này để Ch tự trao đổi. Ngày 17/6/2022, Ch gọi điện cho người Mông ở bên Lào thỏa thuận mua 01 chỉ Heroine với giá 700.000 đồng và thông nhất đến cầu bê tông thuộc khu vực bản Đ, xã Ph, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên để giao dịch. Ngay sau đó, Ch đón xe khách từ Mường Chà đến chỗ hẹn gặp người bán ma túy, gặp nhau Ch đưa 700.000 đồng cho người bán ma túy và

người này đưa lại cho 01 gói Heroine được bọc bằng nilon màu trắng, sau đó người bán còn cho Ch thêm 18 viên Methamphetamine được gói bằng nilon màu đỏ, Ch lấy 02 viên Methamphetamine ra sử dụng ngay tại đó. Số ma túy còn lại Ch mang về nhà cho vào 01 lọ nhựa màu đỏ, trắng rồi cất giấu trên xà ngang nằm phía đầu giường ngủ của Ch mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến sáng ngày 19/6/2022, Ch đang ở nhà tại tổ dân phố 10, thị trấn M, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên thì nhận được điện thoại của một người cũng tên là Ch giới thiệu nhà ở bản Ch, xã Q, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên và cho biết đang muốn mua Methamphetamine về bán nhưng không biết chỗ mua, nên nhờ Ch mua giúp, nếu đồng ý mua giúp Ch ở bản Ch sẽ đưa 30 triệu đồng đi mua và hứa trả công cho Vàng A Ch 01 triệu đồng/01 bánh. Ch gọi điện cho người bán ma túy lần trước hỏi giá 01 bánh Methamphetamine và được biết giá 01 bánh Methamphetamine là 7,5 triệu đồng. Ch gọi điện lại thông báo cho Ch ở bản C số tiền đó chỉ mua được 04 bánh Methamphetamine, thì Ch ở bản C nhất trí và hẹn Ch chiều cùng ngày đến khu vực trung tâm huyện Mường Chà nhận tiền. Nhận tiền xong, Ch gọi điện cho người bán ma túy đặt mua 04 bánh Methamphetamine và thống nhất chiều ngày 20/6/2022 sẽ giao dịch tại địa điểm cũ. Sau đó, Ch gọi điện rủ Trần Văn H nhà ở tổ dân phố 9, thị trấn M ngày hôm sau đi mua ma túy, khi nào mua được Ch sẽ gọi điện cho H đi xe máy vào đón. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Ch mang theo 30 triệu đồng và 01 chiếc đèn pin loại đội đầu rồi đón xe khách từ M đến bản Đ, xã P, huyện Nậm Pồ. Khi đến chỗ hẹn Ch được người bán ma túy đưa cho 04 bánh Methamphetamine để trong chiếc túi nilon màu xanh, Ch kiểm tra xong trả 30 triệu đồng cho người bán ma túy, sau đó, dùng chiếc áo đen quần bên ngoài số ma túy trên, đồng thời gọi điện cho H vào đón. Ch đợi hơn 01 tiếng đồng hồ thì thấy H đến, Ch cất giấu ma túy trước bụng rồi ngồi lên xe phía sau để H chở quay lại thị trấn M. Trên đường đi, Ch nhận được điện thoại của Ch ở bản C gọi đến để hẹn địa điểm giao ma túy tại Km8 Quốc lộ 4H thuộc địa phận tổ dân phố 10, thị trấn M, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Khoảng 01 giờ 50 phút ngày 21/6/2022, Ch và H về đến chỗ hẹn gặp Ch ở bản C, trong lúc đang trao đổi thì Ch bị lực lượng chức năng bắt giữ cùng vật chứng là 04 bánh Methamphetamine có tổng khối lượng 2.306,01 gam và tạm giữ chiếc xe máy, Ch ở bản C và H bỏ chạy thoát. Bị cáo khai nhận 04 bánh Methamphetamine bị cáo mua bán để kiếm lời. Cùng ngày, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Vàng A Ch thì phát hiện và thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 8,01 gam và 16 viên Methamphetamine có khối lượng 1,47 gam, bị cáo khai nhận số ma túy này bị cáo mua đến sử dụng và bán kiếm lời.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ, vận chuyển, mua bán các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo Vàng A Ch là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, hành vi đó của bị cáo Vàng A Ch đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết định khung hình phạt: hành vi mua bán trái phép 02 chất ma túy là Heroine có khối lượng 8,01 gam và Methamphetamine có tổng khối lượng 2.307,48 gam. Tổng khối lượng 02 chất ma túy là 2.315,49 gam đã vi phạm tình tiết định khung được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi nêu trên của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng cho xã hội, đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bởi vậy bị cáo phải chịu hình phạt do pháp luật quy định.

[2] Xét về tính chất của vụ án thấy rằng:

Như chúng ta đều biết ma túy nói chung và Heroine, Methamphetamine nói riêng là loại độc dược có nguy hại tới nhiều mặt của đời sống đối với con người, ma túy đã trở thành hiểm họa của cả loài người. Vì vậy, cả thế giới đã chung tay chống lại các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy, ma túy còn là một trong những nguyên nhân làm gia tăng căn bệnh xã hội phát triển và cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh một số loại tội phạm. Trong những năm gần đây các loại tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp tại tỉnh Điện Biên. Tại phiên tòa, bị cáo Vàng A Ch khai rằng biết rõ tác hại của ma túy tới đời sống, sức khỏe của con người và biết rõ pháp luật trừng trị rất nghiêm minh đối với các loại tội phạm về ma túy, nhưng do háms lợi nên bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 02 chất ma túy là Heroine có khối lượng 8,01 gam và Methamphetamine có tổng khối lượng 2.307,48 gam. Tổng khối lượng 02 chất ma túy là 2.315,49 gam. Hành vi này của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Đồng thời hành vi phạm tội của bị cáo còn làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên nói chung.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, thấy rằng:

Về nhân thân: bị cáo sinh ra và lớn lên tại tỉnh Điện Biên, bị cáo không được đi học, điều kiện gia đình còn nhiều khó khăn. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo chưa bị xét xử về tội danh nào khác, chưa bị xử lý hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: sau khi phạm tội, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tuy nhiên, với khối lượng các chất ma túy mà bị cáo đã mua bán là Heroine có khối lượng 8,01 gam và Methamphetamine có tổng khối lượng 2.307,48 gam, tổng khối lượng chất ma túy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là 2.315,49 gam, hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, để phục vụ cho công tác đấu tranh ngăn ngừa tội phạm chung trong tình hình hiện nay, xét thấy cần thiết phải loại bỏ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Đề nghị của đại diện

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên về phần hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ để chấp nhận.

Tại phiên tòa, người bào chữa đã phân tích tính chất của vụ án, nhân thân bị cáo, nêu ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ để chấp nhận. Tuy nhiên, về phần đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là không có căn cứ, bởi vì khối lượng ma túy bị cáo tham gia mua bán là đặc biệt lớn, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng cần phải xử phạt bị cáo ở mức hình phạt nghiêm khắc để cảnh báo, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự:

“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn (BL 85). Đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ để chấp nhận. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng huyện Nậm Pồ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng vụ án: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 2.253,03 gam Methamphetamine và 7,41 gam Heroine là vật chứng còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 đèn pin đội đầu màu đen có dây đeo đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo sử dụng để hỗ trợ việc kiểm tra, mua bán ma túy, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động màu đen, viền trắng hiệu ACE đã qua sử dụng do bị cáo dùng vào việc liên lạc với đối tượng mua bán ma túy, là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 CCCD số 011084006277 mang tên Vàng A Ch, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần trả lại cho bị cáo Vàng A Ch.

- Đối với chiếc xe máy màu đỏ, đen nhãn hiệu HONDA Blade biển kiểm soát 27X1-043.ab của Trần Văn H, quá trình Cơ quan điều tra xác minh, đối tượng tên là Trần Văn H không có mặt tại nơi cư trú nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau, giữ lại chiếc xe máy tại kho vật chứng của Công an tỉnh Điện Biên để tiếp tục điều tra làm rõ, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[7] Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Vàng A Ch là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với người dân tộc Mông sống bên Lào mà Vàng A Ch khai là người bán ma túy cho Ch, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, không có cơ sở làm rõ, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Đối với người dân tộc Mông khoảng 27 tuổi tên Sùng A M nhà ở Km21 xã M, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên là người cho Ch số điện thoại để liên lạc mua ma túy, kết quả xác minh tại địa chỉ trên có 02 người tên là Sùng A M và 01 người tên là Giàng A M có độ tuổi như Ch khai, quá trình nhận dạng Ch khẳng định không phải là những người này cho Ch số điện thoại, không đủ cơ sở điều tra làm rõ, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Đối với người tên Ch ở bản C, xã Q, huyện Mường Nhé, bị cáo Ch khai nhận không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, không đủ cơ sở điều tra làm rõ, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh thông tin của 02 số điện thoại bị cáo khai là 09649296ab (số điện thoại bị cáo khai của Trần Văn H) và 08358913ab (số điện thoại bị cáo khai của Ch ở bản C), kết quả làm việc số điện thoại 09649296ab của bà Trần Thị H, bà H cho biết đã cho anh trai là Trần Văn H sử dụng từ năm 2018, còn số điện thoại 08358913ab của ông Đặng Văn Đ, ông Đ cho biết không đăng ký sử dụng số điện thoại trên, cả 02 người đều không biết việc mua bán ma túy của Vàng A Ch, Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Vàng A Ch (tên gọi khác: không) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 40 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng A Ch tử hình.

Áp dụng khoản 4 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 2.253,03 gam Methamphetamine và 7,41 gam Heroine là vật chứng còn lại sau giám định, 01 đèn pin đội đầu màu đen có dây đeo đã qua sử dụng.

*** Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:**

01 chiếc điện thoại di động màu đen, viền trắng hiệu ACE đã qua sử dụng thu giữ của Vàng A Ch.

*** Trả lại cho bị cáo:**

01 CCCD số 011084006277 mang tên Vàng A Ch.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 14/11/2022).

4. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A Ch.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/01/2023).

Áp dụng Điều 367 Bộ luật Tố tụng hình sự, trong thời hạn 07 ngày kể từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền làm đơn xin ân giảm đến Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PV06, PC04);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- UBND xã (Th/b);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Trọng Đoàn